

QUYẾT ĐỊNH
Xử phạt vi phạm hành chính

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ MĂNG ĐEN

Căn cứ Điều 57, Điều 68, Điều 70, Điều 78, Điều 85, Luật xử lý vi phạm hành chính (sửa đổi, bổ sung năm 2020 và năm 2025);

Căn cứ Nghị định số 118/2021/NĐ-CP ngày 23 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật xử lý vi phạm hành chính; Nghị định số 68/2025/NĐ-CP ngày 18 tháng 3 năm 2025 của Chính phủ, Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 118/2021/NĐ-CP ngày 23 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xử lý vi phạm hành chính;

Căn cứ Nghị định số 35/2019/NĐ-CP ngày 25 tháng 4 năm 2019 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực Lâm nghiệp; Nghị định số 07/2022/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực lâm nghiệp; bảo vệ và kiểm dịch thực vật; thú y; chăn nuôi;

Căn cứ Nghị định số 189/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ Quy định chi tiết Luật Xử lý vi phạm hành chính về thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính;

Căn cứ Quyết định số 56/QĐ-GQXP ngày 07 tháng 8 năm 2025 của Ủy ban nhân dân xã Măng Đen về việc giao quyền xử phạt vi phạm hành chính;

Căn cứ Biên bản vi phạm hành chính số 04/BB-VPHC do ông Đỗ Bá Công, chuyên viên phòng Kinh Tế xã Măng Đen lập ngày 05 tháng 8 năm 2025;

Căn cứ kết quả xác minh và các tài liệu liên quan có trong hồ sơ;

Xét đề nghị Phòng Kinh tế xã tại Công văn số 102/CV-KT ngày 08 tháng 8 năm 2025 về việc xử phạt vi phạm hành chính.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Xử phạt vi phạm hành chính đối với ông có tên sau đây:

1. Họ và tên: A Thương

Giới tính: Nam

Ngày, tháng, năm sinh: 18/3/1997

Quốc tịch: Việt nam

Nghề nghiệp: Làm nông

Nơi ở hiện tại: Thôn Kon Tu Răng, xã Măng Đen, tỉnh Quảng Ngãi.

Số CCCD: 062097000161; Ngày cấp 13/4/2021; Nơi cấp: Cục quản lý hành chính về Trật tự xã hội.

2. Đã thực hiện hành vi vi phạm hành chính: Vào ngày 29 tháng 7 năm 2025, ông A Thương đã thực hiện hành vi phá rừng trái pháp luật với diện tích rừng bị thiệt hại 192 m² (*Một trăm chín mươi hai mét vuông*), loại rừng: TXB (*rừng gỗ tự nhiên núi đất LRTXTB*), chức năng rừng sản xuất, vị trí vi phạm thuộc lô 5b khoảnh 1, Tiểu khu 482, lâm phần rừng do Ủy ban nhân dân xã Măng Đen quản lý, địa giới hành chính xã Măng Đen, tỉnh Quảng Ngãi.

3. Quy định tại: Điểm b, khoản 1, Điều 20, Nghị định số 35/2019/NĐ-CP ngày 25/4/2019 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực lâm nghiệp (đã được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 07/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ).

4. Tình tiết tăng nặng: Không.

5. Tình tiết giảm nhẹ: Không.

6. Bị áp dụng hình thức xử phạt, biện pháp khắc phục hậu quả như sau:

a. Hình thức xử phạt chính:

Phạt tiền **5.000.000 đồng** (*Năm triệu đồng*) về hành vi phá rừng trái pháp luật quy định tại điểm b, khoản 1, Điều 20, Nghị định số 35/2019/NĐ-CP ngày 25/4/2019 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực lâm nghiệp (đã được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 07/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ).

b. Hình thức xử phạt bổ sung: Không.

c. Biện pháp khắc phục hậu quả: Buộc trồng lại rừng.

Cụ thể: Buộc ông A Thương trồng lại diện tích 192 m² (*Một trăm chín hai mét vuông*) rừng đến khi thành rừng, quy định tại khoản 14, Điều 20 Nghị định số 35/2019/NĐ-CP ngày 25/4/2019 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực lâm nghiệp (đã được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 07/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ).

Thời hạn thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả là 01 năm, kể từ ngày nhận được Quyết định này.

Mọi chi phí tổ chức thi hành biện pháp khắc phục hậu quả do ông A Thương bị xử phạt có tên tại Điều này chi trả.

Điều 2: Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3: Quyết định này được:

1. Giao cho ông: A Thương là cá nhân bị xử phạt có tên tại Điều 1 Quyết định này để chấp hành.

Ông (bà) có tên tại Điều 1 phải nghiêm chỉnh chấp hành Quyết định xử phạt này. Nếu quá thời hạn mà ông A Thương không tự nguyện chấp hành thì sẽ bị cưỡng chế thi hành theo quy định của pháp luật.

a) Ông (bà) bị xử phạt có tên tại Điều 1 phải nộp tiền phạt tại Phòng giao dịch số 27 - Kho bạc Nhà nước khu vực XV – Kho bạc nhà nước mở tài khoản theo thông tin nộp ngân sách nhà nước như sau:

Tài khoản thu NSNN: 7111.4.1138520 Mã chương: 830 mã cơ quan quyết định 113 trong thời hạn 10 ngày (mười ngày), kể từ ngày nhận được Quyết định này.

b) Ông (bà) bị xử phạt có tên tại Điều 1 bị tạm giữ: Không.

c) Ông A Thương có quyền khiếu nại hoặc khởi kiện hành chính đối với Quyết định này theo quy định của pháp luật.

2. Gửi cho Phòng giao dịch số 27 - Kho bạc Nhà nước khu vực XV để thu tiền phạt.

3. Giao cho Phòng Kinh tế tiến hành giao Quyết định xử phạt vi phạm hành chính này cho ông A Thương theo đúng trình tự, thủ tục hiện hành và chịu trách nhiệm theo dõi, giám sát việc thi hành Quyết định này của đương sự.

4. Gửi cho Trung tâm Văn hoá – thể thao – Du lịch và Truyền thông xã Măng Đen đăng Quyết định này trên trang thông tin điện tử xã Măng Đen./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Các PCT UBND xã;
- Lưu: Hồ sơ.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Nhật Trường

Quyết định đã giao trực tiếp cho ông A Thương, cá nhân bị xử phạt vào hồi.....
giờ..... phút, ngày....../...../.....

NGƯỜI NHẬN QUYẾT ĐỊNH
(Ký, ghi rõ họ và tên)